

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC PHỐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /TB-UBND

Đức Phổ, ngày 21 tháng 01 năm 2014.

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận về kết quả kiểm tra công tác văn bản tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Phổ Nhơn. ( năm 2011 - 2012)**

Xét báo cáo của Đoàn kiểm tra công tác văn bản tại Báo cáo số: 03/BC-ĐKT ngày 20 tháng 01 năm 2014 về kết quả kiểm tra công tác văn bản tại các xã. Chủ tịch UBND huyện thông báo kết luận về kết quả kiểm tra công tác văn bản tại HĐND, UBND xã Phổ Nhơn như sau:

#### **A. Kết quả kiểm tra:**

##### **I. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND):**

Trong năm 2011 HĐND xã ban hành 24 văn bản, trong đó có 15 nghị quyết (04 nghị quyết QPPL).

Năm 2012, HĐND xã đã ban hành 26 văn bản, trong đó có 7 nghị quyết ( có 05 nghị quyết QPPL).

Nhìn chung nghị quyết của HĐND ban hành cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật, các nghị quyết đã kịp thời thể chế hoá những chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của cơ quan Nhà nước cấp trên, đồng thời đề ra các chủ trương, chính sách cụ thể phù hợp với đặc điểm của địa phương nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

**1. Về thể thức:** Hội đồng nhân dân xã thực hiện việc ban hành nghị quyết đúng thể thức theo quy định.

**2. Về nội dung:** phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

**3. Về công tác lưu trữ:** trong hồ sơ lưu không lưu kèm các văn bản có liên quan, cụ thể trong Nghị quyết có nêu: “ Xét tờ trình của UBND xã, hoặc tờ trình của Thường trực HĐND xã” nhưng trong hồ sơ lưu không có.

Riêng năm 2012, HĐND xã Phổ Nhơn thông qua 2 nghị quyết về Đề án phát triển nông thôn mới xã Phổ Nhơn giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020. Nhưng 2 nghị quyết này mang số khác nhau, ngày ban hành khác nhau, trong nghị quyết không biết nghị quyết nào điều chỉnh nghị quyết nào, dẫn đến khó thực hiện.

#### **II. Đối với văn bản của UBND:**

Trong hai năm UBND xã đã ban hành 1.128 văn bản trong đó có 395 quyết định, 12 chỉ thị và 721 văn bản khác.

Nhìn chung, UBND xã ban hành văn bản đảm bảo phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước tại địa phương. Qua kết quả kiểm tra, công tác ban hành văn bản có những ưu điểm và hạn chế sau:

### **1. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản:**

Một số văn bản xã ban hành dưới các hình thức như Công văn, Thông báo, tờ trình, báo cáo còn sai sót về kỹ thuật trình bày, thể thức văn bản so với quy định tại Thông tư số: 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Cụ thể: ; văn bản ban hành sai tên cơ quan nhận văn bản (tờ trình 07/2011), văn bản vào sổ lưu nhưng không được ký và đóng dấu (tờ trình 84/2011, 116/2011, 04/2012, 53, 96/2012...), văn bản không có tên người ký văn bản (118/2011); văn bản ban hành thiếu đường kẻ ngang dưới trích yếu nội dung văn bản.

### **2. Về quản lý văn bản:**

Phần lớn văn bản đi đều đăng ký vào sổ. Việc lưu trữ hồ sơ đảm bảo theo quy định.

### **3. Về căn cứ pháp lý và nội dung văn bản:**

Nhìn chung UBND xã ban hành văn bản cơ bản đúng thẩm quyền về quản lý Nhà nước, phục vụ tốt cho công tác quản lý Nhà nước ở địa phương. Tuy nhiên, còn những hạn chế, sai sót sau:

#### **a) Về căn cứ pháp lý ban hành văn bản:**

Căn cứ pháp lý ban hành văn bản có vị trí rất quan trọng trong bố cục hình thức và nội dung văn bản, đó là cơ sở đầu tiên để cơ quan ban hành văn bản đưa ra các quy định về nội dung của văn bản nhằm điều chỉnh một quan hệ xã hội nào đó, đồng thời thông qua đó cơ quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản kiểm tra được tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống văn bản trong hệ thống pháp luật. Vì vậy các sai sót liên quan đến căn cứ pháp lý ban hành có ảnh hưởng lớn tới hoạt động xây dựng, ban hành văn bản cũng như công tác kiểm tra, rà soát văn bản sau khi ban hành.

Qua quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra phát hiện những sai sót về căn cứ ban hành như sau:

- Căn cứ văn bản ban hành chưa chính xác:

Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 về việc tuyển chọn cán bộ không chuyên trách xã, có căn cứ sự thống nhất của Thường vụ Đảng ủy xã tại Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 17/3/2011 của UBND xã Phổ Nhơn, sự thống nhất của Thường vụ Đảng ủy xã phải thể hiện bằng văn bản.

- Căn cứ chưa thể hiện đầy đủ, cụ thể: Quyết định số 111/QĐ-UB ngày 08/8/2011 có căn cứ Báo cáo thẩm định nhưng không ghi số, ngày, tháng; Quyết định số 153/QĐ-

UBND ngày 03/11/2012 có căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND huyện nhưng không có số ngày, tháng.

- Ban hành quyết định thiếu đề nghị của bộ phận tham mưu: Quyết định số: 129/QĐ-UBND ngày 17/8/2011 về việc hỗ trợ kinh phí đi nghiên cứu thực tế phục vụ kỳ thi tốt nghiệp đối với <sup>h</sup>đã tham gia lớp TCHC có xét tờ trình xin hỗ trợ của cán bộ tham gia lớp học là chưa đúng quy định mà phải xét Tờ trình của công chức Tài chính - Kế toán.

- Kiện toàn nhân sự nhưng thiếu căn cứ quyết định thành lập: Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 13/4/2011 về việc kiện toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã Phổ Nhơn nhưng không có căn cứ quyết định thành lập. Tương tự các quyết định 12, 14/2012 cũng sai như vậy.

#### b) Về nội dung văn bản:

Nội dung văn bản là bộ phận quan trọng nhất của văn bản, vì nó điều chỉnh và tác động trực tiếp đến các đối tượng được điều chỉnh, do đó các sai sót liên quan đến nội dung văn bản cần được phát hiện và điều chỉnh kịp thời để tránh những tác động tiêu cực tới các đối tượng được điều chỉnh của văn bản. Bên cạnh đó nội dung văn bản như thế nào phải gắn liền với một hình thức phù hợp mới thể hiện được tính khoa học và hiệu lực pháp lý của văn bản. Qua kiểm tra nội dung văn bản có những sai sót sau:

- Xác định hành vi vi phạm để xử phạt chưa chính xác:

+ Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 04/4/2012 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai có xác định hành vi vi phạm hành chính là “ Tự ý lấn chiếm đất của trường mẫu giáo bán công Phổ Nhơn xây dựng công trình trái phép gây cản trở cho việc sử dụng đất của nhà trường” và xử phạt theo hành vi **Gây cản trở cho việc sử dụng đất của người khác** ( khoản 1, Điều 11 Nghị định 105/2009/NĐ-CP) là chưa đúng mà phải xử phạt hành vi: **lấn chiếm đất theo Điều 9 Nghị định 105/2009/NĐ-CP.**

+ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 15/8/2011 xử phạt hành chính về lĩnh vực quốc phòng có xác định hành vi vi phạm của ông Trần Xuân Chúc ( cha thanh niên, nghề nghiệp: nông) “ không bố trí sắp xếp thời gian, không tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện khám sức khỏe NVQS” và xử phạt theo khoản 3, Điều 10 Nghị định 151/2003/NĐ-CP là chưa đúng. Bởi vì hành vi ở khoản 3, Điều 10 Nghị định 151/2003/NĐ-CP áp dụng xử phạt cho các đối tượng doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức còn đối với người thân trong gia đình, như cha mẹ thanh niên thì áp dụng khoản 2, Điều 10 Nghị định 151/2003/NĐ-CP “ hành vi gây khó khăn cản trở người có trách nhiệm thi hành các quy định về thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự”.

+ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 07/01/2011 và nhiều Quyết định khác: Điều 5 ghi “ Văn phòng UBND xã” là chưa đúng quy định. Theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính Phủ quy định cơ cấu tổ chức bộ máy UBND cấp xã, Công chức cấp xã có các chức danh sau đây: a) Trưởng công an; b) Chỉ huy trưởng quân sự; c) Văn phòng - Thống kê; d) Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường ( đối với

phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường ( đối với xã); đ) Tài chính - kế toán; e) Tư pháp - Hộ tịch; g) Văn hóa - xã hội. Không có Văn phòng UBND xã.

#### 4. Văn bản sai về thẩm quyền ban hành:

Hậu quả của việc ban hành văn bản sai thẩm quyền là dẫn đến văn bản trái pháp luật, vì vậy để đảm bảo tính hợp pháp của văn bản cơ quan và người có thẩm quyền ban hành văn bản cần phải khắc phục các sai sót này. Một số sai sót cụ thể:

- Thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã nhưng ban hành dưới hình thức thẩm quyền của UBND xã:

+ Các Quyết định thành lập Tổ bầu cử các thôn nhiệm kỳ 2011 – 2013 như Quyết định số 70/QĐ-UBND năm 2011; Quyết định số 88, 92a, 136 năm 2012: theo Điều 6 Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính Phủ và UBTWMTTQVN hướng dẫn thi hành các Điều 11, 14, 16, 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định: Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập Tổ bầu cử”.

+ Tương tự các văn bản khác như quyết định số 30, 35, 62, 163, 170/2011. Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 31/01/2012 về việc công khai dự toán ngân sách xã năm 2012 ban hành với thẩm quyền của UBND nhưng tại Thông tư số 03/2005/TT-BTC quy định thẩm quyền này thuộc Chủ tịch UBND xã.

- Thẩm quyền của UBND xã nhưng ban hành dưới hình thức thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã:

+ Các quyết định giao dự toán bổ sung ngân sách xã và điều chỉnh dự toán ngân sách xã: Quyết định số: 82, 108, 217/QĐ-UBND năm 2011; Quyết định: 72, 126, 168 năm 2012.

+ Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 05/3/2011 về việc ban hành quy định chế độ khoán công tác phí cho cán bộ, chế độ hội nghị; Quyết định số 160/2012/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 35/2011/QĐ-UBND, đối với loại quyết định này chỉ cần ban hành quyết định cá biệt bình thường không cần thiết phải ban hành văn bản QPPL.

Ngoài ra, văn bản ban hành sai thẩm quyền với các hình thức sau:

- Chủ thể ban hành là UBND xã nhưng tại phần ký lại ký với thẩm quyền riêng: Chủ tịch UBND, như : Quyết định số 03, 14, 60, 63, 87 năm 2011; Quyết định số 03, 39, 71 năm 2012.

- Thiếu chủ thể ban hành ( CHỦ TỊCH UBND XÃ): các quyết định số: 112, 137, 166, 312 năm 2011; Quyết định số 07, 144b năm 2012 .

Đây là các sai sót lớn cần được khắc phục ngay.

## **B. Kết Luận:**

### **1. Ưu điểm:**

Công tác ban hành văn bản của HĐND và UBND đã mang lại những kết quả nhất định đối với công tác quản lý nhà nước ở địa phương. Các văn bản của HĐND và UBND xã ban hành trong năm 2011, 2012 cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật, kịp thời thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời đề ra các giải pháp, biện pháp cụ thể phù hợp với đặc điểm, điều kiện của địa phương để quản lý điều hành tốt mọi hoạt động tạo nên sự ổn định về an ninh - chính trị, đẩy mạnh sự phát triển về kinh tế - văn hóa - xã hội, tạo đà cho sự phát triển ngày càng vững mạnh về mọi mặt của địa phương góp phần vào mục tiêu chung của huyện về phát triển kinh tế, ổn định về an ninh - chính trị, phân đấu cho mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

### **2. Hạn chế:**

Bên cạnh những ưu điểm công tác ban hành văn bản của Hội đồng nhân dân, UBND còn tồn tại những hạn chế tập trung vào các điểm sau:

Đối với văn bản của HĐND: Hồ sơ lưu trữ chưa đầy đủ như thiếu tờ trình của UBND; hai nghị quyết ban hành để điều chỉnh cùng một nội dung nhưng không có nội dung ghi sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản nào thay thế văn bản nào.

Đối với văn bản của UBND: còn sai sót nhiều về kỹ thuật trình bày. Thẩm quyền ban hành văn bản còn lẫn lộn giữa thẩm quyền chung và thẩm quyền riêng. Căn cứ ban hành văn bản không đảm bảo như văn bản ban hành thiếu căn cứ; văn bản ban hành có căn cứ nhưng căn cứ không đầy đủ. Nội dung của văn bản còn những điểm không phù hợp với quy định của pháp luật đặc biệt là đối với các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

## **C. Từ kết luận kiểm tra trên Chủ tịch UBND huyện yêu cầu:**

### **1. Đối với HĐND xã:**

- Khi ban hành văn bản ( Nghị quyết mang tính QPPL ) cần thực hiện theo đúng quy trình tự, thủ tục theo Luật định: tổ chức lưu hồ sơ đầy đủ ( tờ trình của cơ quan trình, các văn bản có liên quan), niêm yết công khai tại nơi ban hành văn bản và nơi đông dân cư.

### **2. Đối với UBND xã:**

Yêu cầu UBND xã thực hiện việc tự kiểm tra và thực hiện việc khắc phục các sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày, cách lưu trữ văn bản như đóng dấu đầy đủ vào văn bản lưu; các văn bản ban hành sai thẩm quyền cần được khắc phục lại; sửa chữa, bổ sung các văn bản sai về căn cứ ban hành; các văn bản sai nội dung cần nghiên cứu chỉnh sửa kịp thời.

### **3. Yêu cầu chung đối với HĐND và UBND:**

- HĐND và UBND xã tiếp tục củng cố và bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ làm công tác văn bản như Văn phòng, Tư pháp;

- Đối với công chức các ban, ngành khi tham mưu cho UBND xây dựng văn bản phải đối chiếu hình thức, nội dung văn bản với các quy định của pháp luật và trước khi trình ký phải thông qua công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Văn phòng - Thống kê kiểm tra về thể thức văn bản, cơ quan soạn thảo dự thảo chịu trách nhiệm về nội dung văn bản. Đồng thời UBND xã quy định cụ thể trong việc trình ký văn bản. Đối với văn bản mang tính quy phạm pháp luật của UBND phải được công chức Tư pháp góp ý về tính pháp lý trước khi ban hành;

- UBND xã cần tổ chức triển khai Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004, Nghị định 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Thông tư số: 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 06/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, Quyết định số 04/2007/QĐ-UBND ngày 19/01/2007 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh và Quyết định 25/2011/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính của tỉnh Quảng Ngãi cho đội ngũ cán bộ, công chức và các đơn vị, ban, ngành cấp xã;

- UBND xã cần bố trí nguồn kinh phí thích hợp để bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp xã theo quy định tại Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của liên Bộ Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

Trên đây là kết luận của Chủ tịch UBND huyện về kết quả kiểm tra công tác văn bản tại xã Phổ Nhơn. Yêu cầu HĐND, UBND xã thực hiện việc tự kiểm tra và xử lý cho phù hợp với quy định. Thực hiện việc báo cáo cho Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Tư pháp) biết kết quả tự kiểm tra và xử lý. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động xây dựng, ban hành văn bản ở địa phương ngày càng tốt hơn. / *18/11/12*

**Nơi nhận:**

- TT huyện ủy; ( thay BC)
- TT. HĐND huyện; ( thay BC)
- HĐND, UBND xã Phổ Nhơn;
- Trưởng Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VP HĐND&UBND.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Mùi**